

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG  
LÀM QUEN TIẾNG ANH LỚP 1 VÀ LỚP 2**  
*(Dự thảo)*

**Hà Nội, tháng 01 năm 2018**

## MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
I. ĐẶC ĐIỂM MÔN HỌC .....	3
II. QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH .....	3
III. MỤC TIÊU CHƯƠNG TRÌNH .....	4
IV. YÊU CẦU CẦN ĐẠT .....	5
V. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH .....	8
LỚP 1.....	17
LỚP 2.....	17
VI. PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC .....	15
VII. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ GIÁO DỤC .....	15
VIII. GIẢI THÍCH VÀ HƯỚNG DẪN VỀ CHƯƠNG TRÌNH.....	17
TÀI LIỆU THAM KHẢO CHÍNH .....	20

## **I. ĐẶC ĐIỂM MÔN HỌC**

Chương trình Làm quen tiếng Anh lớp 1 và lớp 2 được xây dựng để chuẩn bị kiến thức và tâm thế cho học sinh tiểu học học tiếng Anh chính thức từ lớp 3 một cách hiệu quả. Chương trình được xây dựng cho môn Ngoại ngữ tự chọn lớp 1 và lớp 2 cấp tiểu học. Là một trong những môn học có tính công cụ ở trường phổ thông, môn tiếng Anh không chỉ giúp học sinh hình thành và phát triển năng lực giao tiếp bằng tiếng Anh mà còn hình thành và phát triển các năng lực chung và, năng lực thẩm mỹ, năng lực tư duy; để sống và làm việc hiệu quả, để học tập tốt các môn học khác cũng như để học suốt đời.

Việc tổ chức thực hiện môn học này với tư cách là môn tự chọn trong nhà trường cần phải xét đến những điều kiện thực hiện để đạt hiệu quả cao nhất và đảm bảo tính liên thông với chương trình môn Tiếng Anh được dạy từ lớp 3 đến lớp 12.

Đặc điểm của học sinh lứa tuổi này là phát triển ngôn ngữ thông qua trải nghiệm thế giới, có thiên hướng tiếp thu ngôn ngữ tự nhiên hơn là lĩnh hội ngôn ngữ; học sinh ở lứa tuổi này đang trong giai đoạn học đọc và viết tiếng mẹ đẻ, do vậy, chương trình tập trung phát triển kỹ năng nghe, nói giúp học sinh được làm quen với tiếng Anh qua những tình huống giao tiếp đơn giản hằng ngày, câu chuyện, bài đọc vắn và bài hát.

Trong quá trình xây dựng Chương trình Làm quen tiếng Anh lớp 1 và lớp 2, các đặc điểm nêu trên được nghiên cứu với định hướng phát triển năng lực giao tiếp của học sinh. Thời lượng của chương trình được thiết kế và phân bổ cho 140 tiết học trong 4 học kỳ (2 kỳ của lớp 1 và 2 kỳ của lớp 2). Nội dung chương trình và mục tiêu dạy học được lựa chọn và sắp xếp dựa theo mục tiêu phát triển năng lực giao tiếp của học sinh.

## **II. QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH**

1. Chương trình Làm quen tiếng Anh lớp 1 và lớp 2 tuân thủ các quy định cơ bản được nêu trong Chương trình

giáo dục phổ thông tổng thể, gồm: a) *Định hướng chung cho tất cả các môn học* như: quan điểm, mục tiêu, yêu cầu cần đạt, kế hoạch giáo dục và các định hướng về nội dung giáo dục, phương pháp giáo dục và đánh giá kết quả giáo dục, điều kiện thực hiện và phát triển chương trình; b) *Định hướng xây dựng chương trình môn Tiếng Anh ở cả ba cấp học.*

2. Chương trình Làm quen tiếng Anh lớp 1 và 2 được xây dựng dựa trên nền tảng lý luận và thực tiễn, cập nhật thành tựu của khoa học hiện đại. Cơ sở lý luận và thực tiễn của chương trình là: a) Các kết quả nghiên cứu về giáo dục học, tâm lý học và phương pháp dạy học Tiếng Anh hiện đại; b) Các thành tựu nghiên cứu về ngôn ngữ tiếng Anh như hệ thống miêu tả ngôn ngữ và ngữ dụng học; c) Phương pháp xây dựng chương trình môn Tiếng Anh của thế giới và kinh nghiệm xây dựng chương trình của Việt Nam; d) Thực tiễn xã hội, giáo dục, điều kiện kinh tế và truyền thống văn hoá Việt Nam, chú ý đến sự đa dạng của đối tượng học sinh xét về phương diện vùng miền, điều kiện và khả năng học tập.

3. Quan điểm giảng dạy của chương trình Làm quen tiếng Anh lớp 1 và lớp 2 là quan điểm dạy tiếng Anh theo đường hướng giao tiếp, theo đó, năng lực giao tiếp là mục tiêu của quá trình dạy học; kiến thức ngôn ngữ là phương tiện để hình thành và phát triển các kỹ năng giao tiếp thông qua nghe, nói, đọc, viết. Ở hai lớp đầu cấp tiểu học này việc giảng dạy cần nhấn mạnh đến hai kỹ năng nghe và nói.

4. Nội dung chương trình Làm quen tiếng Anh lớp 1 và lớp 2 được sắp xếp theo mục tiêu phát triển năng lực giao tiếp. Mục tiêu ngôn ngữ và từ vựng được xác định làm phương tiện để hình thành và phát triển năng lực giao tiếp tương ứng.

### **III. MỤC TIÊU CHƯƠNG TRÌNH**

#### **1. Mục tiêu tổng quát**

Chương trình Làm quen tiếng Anh lớp 1 và lớp 2 nhằm giúp học sinh bước đầu có nhận thức đơn giản nhất về

tiếng Anh, làm quen, khám phá và trải nghiệm để hình thành kỹ năng tiếng Anh theo các ngữ cảnh phù hợp với năng lực tư duy, cảm xúc và tâm sinh lý của lứa tuổi giúp các em bớt bỡ ngỡ khi bắt đầu chính thức học tiếng Anh từ lớp 3 và hình thành cho các em niềm yêu thích học tập môn học. Đây cũng là bước kết nối với tiếng Anh cho các em ở giai đoạn đầu cấp một cách hệ thống.

## **2. Mục tiêu cụ thể**

Hoàn thành chương trình này, học sinh có thể:

- a) Nghe hiểu và có phản hồi bằng tiếng Anh một cách đơn giản trong các tình huống hỏi đáp rất đơn giản, quen thuộc với người học.
- b) Nghe hiểu và hỏi đáp (phi ngôn ngữ) trong tình huống giao tiếp đơn giản, gần gũi với đời sống của học sinh lớp 1 và lớp 2.
- c) Nghe hiểu và thực hiện theo các hướng dẫn đơn giản trong lớp học bằng tiếng Anh.
- d) Bước đầu tham gia được vào các hoạt động đơn giản trên lớp có chỉ dẫn bằng tiếng Anh.
- đ) Nghe và nhận diện được các vật thể, số lượng, màu sắc, hình dáng đơn giản, phổ biến, cụ thể.
- e) Nghe và nhận biết được tên các chữ cái trong bảng chữ cái tiếng Anh.
- g) Bước đầu nhắc lại được các cụm từ, câu đơn giản, bài đọc vắn, bài hát phù hợp với năng lực tư duy, cảm xúc và tâm sinh lý lứa tuổi.
- h) Bước đầu hình thành sự yêu thích đối với môn học.

## **IV. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Các yêu cầu cần đạt đối với học sinh được mô tả thông qua bốn kỹ năng giao tiếp: nghe, nói, đọc, viết, theo thứ tự ưu tiên như sau: nghe, nói, đọc và viết. Những kỹ năng này cần ở mức độ thấp nhất của năng lực giao tiếp

Bậc 1 của khung Năng lực Ngoại ngữ Việt Nam, cụ thể như sau:

### 1. Đối với học sinh lớp 1

Hết lớp 1, học sinh có thể:

Nghe	Nói	Đọc	Viết
<p>a) Bước đầu nghe hiểu và có phản hồi phi ngôn ngữ trong một số tình huống giao tiếp rất đơn giản khi đã được thực hành nhiều lần.</p> <p>b) Bước đầu nghe hiểu và thực hiện theo các hướng dẫn rất đơn giản trong lớp học khi đã được thực hành nhiều lần.</p> <p>c) Nghe hiểu được các từ và cụm từ gần gũi với hoạt động của học sinh trong ngữ cảnh (khoảng 50-80 từ).</p> <p>d) Nghe và bước đầu nhận biết được các phụ âm đã học ở vị trí bắt đầu của từ.</p> <p>đ) Nghe và nhận biết được các chữ cái đã học (khoảng 10 chữ cái).</p> <p>e) Nghe hiểu các số đếm trong phạm vi 5.</p>	<p>a) Bước đầu có thể phản hồi ở cấp độ từ hoặc cụm từ các câu hỏi rất đơn giản về đồ dùng học tập, đồ chơi, màu sắc, số lượng, thành viên gia đình.</p> <p>b) Gọi tên được các vật/người cụ thể, đơn giản khi có hình ảnh minh họa đi kèm (khoảng 30-40 từ).</p> <p>d) Nghe và nhắc lại theo một số cụm từ, câu đơn giản, bài đọc vắn, bài hát phù hợp với lứa tuổi.</p>	<p>a) Nhận biết và bước đầu đọc thành lời một số (cụm) từ quen thuộc, đơn giản và cụ thể.</p>	<p>a) Tô lại chữ cái trong từ.</p>

## 2. Đối với học sinh lớp 2

Hết lớp 2, học sinh có thể:

Nghe	Nói	Đọc	Viết
<p>a) Nghe hiểu và có phản hồi phi ngôn ngữ trong một số tình huống giao tiếp đơn giản.</p> <p>b) Nghe hiểu và thực hiện theo các hướng dẫn đơn giản trong lớp học (mở rộng so với lớp 1).</p> <p>c) Nghe hiểu được các từ và cụm từ gần gũi với hoạt động của học sinh trong ngữ cảnh (thêm khoảng 50-80 từ so với lớp 1).</p> <p>d) Nghe hiểu và bước đầu tham gia được vào các hoạt động trên lớp có chỉ dẫn bằng tiếng Anh.</p> <p>đ) Nghe và nhận biết được các chữ cái đã học (khoảng 14 chữ cái).</p> <p>e) Nghe hiểu các số đếm trong phạm vi 10.</p>	<p>a) Bước đầu có thể phản hồi ở cấp độ từ hoặc cụm từ các câu hỏi rất đơn giản về màu sắc, số lượng, hình khối, con vật.</p> <p>b) Bước đầu đưa ra một số chỉ dẫn quen thuộc khi tham gia vào các hoạt động đơn giản trên lớp.</p> <p>c) Nói được các từ quen thuộc chỉ bộ phận cơ thể, màu sắc, hình khối cơ bản, con vật quen thuộc, thức ăn, đồ uống, trái cây, áo quần.. trong ngữ cảnh (thêm khoảng 30-40 từ so với lớp 1).</p> <p>d) Nhắc lại được các âm đã học sau khi được nghe nhiều lần.</p> <p>e) Lặp lại được một số cụm từ, câu đơn giản, bài đọc vắn, bài hát phù hợp với lứa tuổi sau khi được nghe và luyện tập nhiều lần.</p>	<p>a) Nhận biết và đọc thành lời các từ và một số cụm từ quen thuộc, đơn giản và cụ thể.</p>	<p>a) Viết được một số từ trong chủ đề rất quen thuộc.</p>

--	--	--	--

## V. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

### 1. Kiến thức ngôn ngữ

a) **Ngữ âm:** Âm và chữ cái tiếng Anh được làm quen, khám phá và trải nghiệm thông qua các tình huống giao tiếp, trò chơi, bài đọc vắn, tranh truyện đơn giản và các bài hát. Học sinh từng bước làm quen và nhận biết cách đọc các âm và tên các chữ cái trong bảng chữ cái.

b) **Từ vựng:** Từ vựng được thể hiện trong ngữ cảnh giao tiếp cụ thể bao gồm tình huống giao tiếp, bài đọc vắn, tranh ảnh minh họa, tranh truyện, trò chơi và bài hát thiếu nhi phù hợp với lứa tuổi. Trước tiên, học sinh làm quen với từ, cụm từ thông qua nghe, nói trong ngữ cảnh. Từ trải nghiệm nghe, nói, học sinh làm quen với ý nghĩa và nhận diện từ và cụm từ. Số lượng từ cần làm quen khoảng 100-160 từ.

c) **Cấu trúc:** Cấu trúc đơn giản thông qua các tình huống giao tiếp cụ thể, chủ đề quen thuộc, tranh ảnh minh họa, bài đọc vắn, bài hát phù hợp với lứa tuổi. Tập trung vào các thể mệnh lệnh đơn giản hay sử dụng trong tình huống giao tiếp các em được làm quen trong chương trình học.

### 2. Kỹ năng ngôn ngữ

Năng lực giao tiếp được hình thành thông qua khám phá và trải nghiệm tiếng Anh trong các ngữ cảnh phù hợp với năng lực tư duy, cảm xúc và tâm lý lứa tuổi, khi học sinh tham gia vào các hoạt động học tập và các trò chơi trên lớp. Năng lực giao tiếp là khả năng tham gia vào quá trình giao tiếp một cách phù hợp trong ngữ cảnh cụ thể. Năng lực giao tiếp trong chương trình làm quen tiếng Anh lớp 1 và lớp 2 bao gồm cả những hỏi đáp phi ngôn ngữ và hỏi đáp đơn giản, ở cấp độ từ hoặc câu đơn giản, được thể hiện thông qua các nhiệm vụ giao tiếp để hình thành



kỹ năng nghe, nói, đọc, viết. Những kỹ năng cụ thể là:

**a) Nghe:** Nghe hiểu và hỏi đáp phi ngôn ngữ hoặc câu trả lời đơn giản, có thể chỉ ở cấp độ từ, trong các hội thoại giao tiếp đơn giản trong lớp học và trong các tình huống hoặc chủ đề đơn giản đã học. Nghe hiểu và thực hiện theo các chỉ dẫn đơn giản bằng tiếng Anh trong lớp học. Nghe hiểu được từ và cụm từ gắn gũi với hoạt động của học sinh trong ngữ cảnh và chủ đề đã học (khoảng 100-160 từ).

**b) Nói:** Làm quen với việc giao tiếp bằng tiếng Anh bằng cách trả lời đơn giản trong các tình huống hỏi đáp rất đơn giản trong phạm vi chủ đề và ngữ cảnh đã học. Học sinh tham gia vào các hoạt động, trò chơi trên lớp và bước đầu có thể đưa ra một số chỉ dẫn. Học sinh làm quen với việc nghe và nhắc lại các cụm từ, câu đơn giản, bài đọc vắn, bài hát phù hợp với lứa tuổi trong nội dung bài học. Học sinh nói được các từ quen thuộc, cụ thể và đơn giản trong ngữ cảnh.

**c) Đọc:** Làm quen với các bài đọc đơn giản có tranh minh họa giúp học sinh khám phá ngữ nghĩa của từ và cụm từ. Học sinh nghe và đọc theo, nhận biết từ và hiểu nghĩa của từ trong chủ đề đã học. Nhận biết một số thông tin cụ thể về nội dung trong các bài hát, bài vè trong nội dung bài học.

**d) Viết:** Tô chữ, từ, hoàn thành từ đã học trong ngữ cảnh cụ thể.

### 3. Hệ thống chủ đề

Chương trình Làm quen tiếng Anh lớp 1 và lớp 2 gợi ý khai thác các chủ đề quen thuộc với cuộc sống của học sinh:

Màu sắc

Hoạt động đơn giản

Trái cây

Động vật

Đồ dùng học tập

Thức ăn

Đồ chơi

Ngày trong tuần

Đồ uống

Lớp học

Gia đình

Hình cơ bản

Quần áo

Bộ phận cơ thể

Giác quan

Trò chơi

#### 4. Định hướng phân bổ nội dung theo lớp

Nội dung dạy học từng lớp lấy năng lực giao tiếp trong ngữ cảnh cụ thể làm điểm xuất phát. Lấy yêu cầu về năng lực giao tiếp để xác định kiến thức và chủ đề cụ thể làm tiền đề cho môn tiếng Anh lớp 3, môn học chính thức của chương trình giáo dục phổ thông. .

##### Lớp 1

Học kỳ	Năng lực giao tiếp	Trọng tâm ngôn ngữ	Chủ đề
1	<p>Nghe hiểu và có phản hồi bằng tiếng Anh một cách đơn giản trong các tình huống hỏi đáp rất đơn giản, gắn liền với trải nghiệm của học sinh lớp 1</p> <p>Nghe hiểu và có thể hồi đáp phi ngôn ngữ trong các hội thoại rất đơn giản và ngắn gọn trong lớp học.</p> <p>Nghe và thực hiện các câu lệnh rất đơn giản trong lớp học.</p> <p>Nhận biết và gọi tên được các từ vựng cụ thể, đơn giản theo chủ đề đã học trong ngữ cảnh giao tiếp.</p> <p>Nhận biết các số từ 1 đến 6 và có thể dùng các số đếm này để đếm hoặc trả lời một số câu hỏi về số lượng đơn giản.</p> <p>Nhận biết và gọi tên được các màu sắc rất cơ bản. Có thể dùng màu sắc để trả lời một số câu hỏi đơn giản</p>	<p><b>Ngữ âm:</b> 3-4 chữ cái phụ âm. 1-2 chữ cái nguyên âm</p> <p><b>Từ vựng:</b> 5 chữ cái tiếng Anh Số đếm 1- 6</p> <p>Làm quen với khoảng 25-40 từ vựng trong các chủ đề trong chương trình.</p>	<p>Màu sắc</p> <p>Con vật</p> <p>Dụng cụ học tập</p> <p>Đồ chơi</p> <p>Hoạt động đơn giản</p> <p>Số đếm</p> <p>Bộ phận cơ thể</p> <p>Thành viên gia đình</p>

	<p>trong giao tiếp.</p> <p>Nghe và xác định được các thành viên trong gia đình, đồ chơi, dụng cụ học tập, màu cơ bản, bộ phận cơ thể.</p> <p>Bước đầu nhắc lại được các cụm từ, câu đơn giản, bài đọc vắn, bài hát phù hợp với năng lực tư duy, cảm xúc và tâm sinh lý lứa tuổi lớp 1.</p> <p>Có thể chào hỏi, tạm biệt với bạn bè, thầy cô giáo.</p>		
2	<p>Có thể thực hiện hỏi đáp phi ngôn ngữ trong các hội thoại rất đơn giản và ngắn gọn trong lớp học, có mở rộng hơn về số lượng cấu trúc so với nội dung ở học kỳ 1 lớp 1.</p> <p>Làm theo và thực hiện các câu lệnh rất đơn giản trong lớp học.</p> <p>Nhận biết và gọi tên được các đồ vật theo chủ đề đã học trong ngữ cảnh giao tiếp cụ thể.</p> <p>Có khả năng dùng một hoặc hai từ để trả lời các câu hỏi rất đơn giản trong các chủ đề đã học.</p> <p>Nhận biết các số từ 1 đến 10 và có thể dùng các số đếm này để đếm hoặc trả lời một số câu hỏi về số lượng đơn giản.</p> <p>Bước đầu nhắc lại được các cụm từ, câu đơn giản, bài đọc vắn, bài hát phù hợp với năng lực tư duy, cảm xúc</p>	<p><b>Ngữ âm:</b></p> <p>3 - 4 chữ cái phụ âm</p> <p>1- 2 chữ cái nguyên âm</p> <p>Bước đầu biết nhận biết được các phụ âm đã học ở vị trí bắt đầu của từ trong ngữ cảnh.</p> <p><b>Từ vựng:</b></p> <p>5 chữ cái tiếng Anh</p> <p>Số đếm từ 1-10</p> <p>Thêm khoảng 25-40 từ trong các chủ đề trong chương trình.</p>	

	<p>và tâm sinh lý lứa tuổi lớp 1.</p> <p>Nghe hiểu và nhận biết được thêm các màu sắc và hình khối phổ biến.</p> <p>Nghe hiểu và nhận biết một số con vật và đồ vật gần gũi.</p> <p>Nghe hiểu và nhận biết các thức ăn, trái cây, đồ uống phổ biến.</p>		
--	---	--	--

## Lớp 2

<b>Học kỳ</b>	<b>Năng lực giao tiếp</b>	<b>Trọng tâm ngôn ngữ</b>	<b>Chủ đề</b>
1	<p>Có thể trả lời câu hỏi đơn giản bằng một hoặc hai từ trong ngữ cảnh cụ thể và quen thuộc.</p> <p>Có thể thực hiện hỏi đáp phi ngôn ngữ trong các hội thoại rất đơn giản trong lớp học.</p> <p>Làm theo và thực hiện các câu lệnh rất đơn giản trong lớp học, mở rộng hơn về số lượng và độ dài câu lệnh. Bước đầu biết đưa ra một số câu lệnh quen thuộc khi tham gia một số hoạt động tập thể trong giờ học.</p> <p>Nhận biết và gọi tên được các danh từ cụ thể, động từ theo chủ đề đã học trong ngữ cảnh giao tiếp cụ thể.</p> <p>Nhận biết các số từ 1 đến 15 và có thể dùng các số đếm này để đếm hoặc trả lời một số câu hỏi về số lượng đơn giản.</p>	<p><b>Ngữ âm:</b></p> <p>6 - 9 chữ cái phụ âm</p> <p>1 - 3 chữ cái nguyên âm</p> <p>Bước đầu biết nhận biết được các phụ âm đã học ở vị trí bắt đầu và kết thúc của từ trong ngữ cảnh.</p> <p><b>Từ vựng:</b></p> <p>12 chữ cái tiếng Anh</p> <p>Số đếm từ 1 - 15</p> <p>Thêm khoảng 25-40 từ vựng trong các chủ đề trong chương trình.</p>	<p>Hoạt động vui chơi</p> <p>Hoa quả/ đồ ăn/Thức uống</p> <p>Số đếm</p> <p>Màu sắc</p> <p>Hình khối cơ bản</p> <p>Áo quần</p> <p>Con vật</p>

	<p>Dán nhãn được các đồ vật, sự vật trong các chủ đề đã học.</p> <p>Bước đầu nhắc lại được các cụm từ, câu đơn giản, bài đọc vắn, bài hát phù hợp với năng lực tư duy, cảm xúc và tâm sinh lý lứa tuổi lớp 2.</p>		
2	<p>Nghe hiểu và có phản hồi bằng tiếng Anh một cách đơn giản trong các tình huống hỏi đáp rất đơn giản và quen thuộc.</p> <p>Có thể thực hiện hỏi đáp phi ngôn ngữ trong các hội thoại rất đơn giản và ngắn gọn trong lớp học, có mở rộng về cấu trúc và số lượng so với lớp 1.</p> <p>Làm theo và thực hiện các câu lệnh rất đơn giản trong lớp học đa dạng.</p> <p>Nhận biết và gọi tên được các danh từ cụ thể, các động từ theo chủ đề đã học trong ngữ cảnh giao tiếp cụ thể.</p> <p>Có thể nói 1 hoặc 2 từ khi trả lời các câu hỏi đơn giản.</p> <p>Nhận biết các số từ 1 - 20 và có thể dùng các số đếm này để đếm hoặc trả lời một số câu hỏi về số lượng đơn giản.</p> <p>Có thể dán nhãn được các đồ vật/ sự vật trong chủ đề đã học.</p> <p>Bước đầu nhắc lại được các cụm từ, câu đơn giản, bài đọc vắn, bài hát phù hợp với năng lực tư duy, cảm xúc và tâm sinh lý lứa tuổi lớp 2.</p>	<p><b>Ngữ âm:</b> 6 - 9 chữ cái phụ âm 1- 3 chữ cái nguyên âm</p> <p><b>Từ vựng:</b> 12 chữ cái tiếng Anh Số đếm 1-20 Thêm khoảng 25-40 từ vựng thuộc các chủ đề trong chương trình.</p>	

## **VI. PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC**

Đường hướng dạy học chủ đạo trong Chương trình Làm quen tiếng Anh lớp 1 và lớp 2 là *Đường hướng giao tiếp*. Đường hướng này có thể sử dụng nhiều phương pháp và kỹ thuật giảng dạy khác nhau nhưng đều nhấn mạnh vào việc hình thành và phát triển năng lực giao tiếp của học sinh. Ngoài ra, các phương pháp và hoạt động dạy học cũng chú trọng đến quá trình tiếp thu ngôn ngữ tự nhiên của học sinh ở lứa tuổi này. Một số định hướng và cách tiếp cận chủ đạo trong phương pháp dạy học bao gồm:

### **1. Tạo môi trường thân thiện, tự nhiên**

Cách tiếp cận chủ đạo trong giảng dạy tiếng Anh ở lớp 1 và lớp 2 cấp tiểu học là tạo ra môi trường thân thiện cho học sinh làm quen tiếng Anh theo hướng dạy ngôn ngữ giao tiếp, trong đó chú trọng đến quá trình tiếp thu, lĩnh hội ngôn ngữ một cách tự nhiên, ưu tiên các hoạt động phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi (trò chơi, bài hát, bài vẽ). Đặc điểm của quá trình thụ đắc ngôn ngữ tự nhiên đòi hỏi học sinh được trải nghiệm ngôn ngữ một cách vô thức theo thứ tự nghe - nói - đọc - viết.

### **2. Khuyến khích hồi đáp phi ngôn ngữ**

Ở giai đoạn này, người học cần được khuyến khích hồi đáp trước các tình huống giao tiếp bằng các hình thức phi ngôn ngữ. Trẻ cần được cung cấp đủ (nghe đi nghe lại nhiều lần) ngữ liệu có ý nghĩa trong một thời gian nhất định trước khi đến giai đoạn trẻ có thể sử dụng được ngôn ngữ. Trẻ cần được tạo điều kiện để bắt chước và luyện các âm chính xác, các từ và câu. Các kỹ năng đọc và viết đòi hỏi một khoảng thời gian lâu hơn nữa để hình thành.

## **VII. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ GIÁO DỤC**

Trong quá trình thực hiện hoạt động kiểm tra đánh giá môn tiếng Anh đối với học sinh lớp 1 và lớp 2, giáo viên cần lưu ý các yêu cầu sau đây:

### **1. Yêu cầu về nội dung kiểm tra, đánh giá**

Nội dung kiểm tra, đánh giá kết quả làm quen với tiếng Anh của học sinh lớp 1 và lớp 2 phải bám sát mục tiêu chương trình, ưu tiên đánh giá các kỹ năng theo thứ tự nghe, nói, đọc, viết.

### **2. Các hình thức kiểm tra đánh giá**

Với mục đích giúp trẻ làm quen tiếng Anh, Chương trình Làm quen tiếng Anh lớp 1 và lớp 2 ưu tiên mục đích thu thập thông tin về tiến bộ trong quá trình tiếp thụ tự nhiên của trẻ. Các hình thức kiểm tra đánh giá được khuyến nghị sử dụng trong chương trình là: Đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ

**Đánh giá thường xuyên:** Đánh giá thường xuyên được hiểu là đánh giá thường xuyên về tiến bộ trong học tập. Đánh giá thường xuyên cần được ưu tiên và cần được thực hiện liên tục, xuyên suốt quá trình học tập của học sinh. Đối với học sinh lớp 1 và 2 làm quen với tiếng Anh, kết quả đánh giá thường xuyên cần mang tính động viên, khích lệ, nâng cao sự tự tin về khả năng học tập và sự yêu thích của các em đối với môn tiếng Anh.

**Đánh giá định kỳ:** Đánh giá định kỳ được thực hiện vào một số thời điểm trong năm học (cuối kỳ hoặc cuối năm). Đối với học sinh lớp 1 và 2 làm quen với tiếng Anh thì đánh giá định kỳ là không bắt buộc và có thể thay thế hoàn toàn bằng đánh giá thường xuyên. Khi đánh giá định kỳ được sử dụng cho học sinh lớp 1 và 2 thì thời lượng cần điều chỉnh để phù hợp với học sinh và hình thức đánh giá cần phong phú.

### **3. Sử dụng kết quả kiểm tra đánh giá**

Đối với học sinh lớp 1 và 2, môn làm quen tiếng Anh là môn học tự chọn trong chương trình. Do đó, việc tổng hợp kết quả kiểm tra đánh giá và sử dụng kết quả đánh giá phải được thực hiện theo quy định về kiểm tra đánh giá ở tiểu học đối với môn học tự chọn. Giáo viên có thể căn cứ vào kết quả đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ để kịp thời điều chỉnh hoạt động giảng dạy phù hợp, hỗ trợ học sinh học tốt môn học.



## **VIII. GIẢI THÍCH VÀ HƯỚNG DẪN VỀ CHƯƠNG TRÌNH**

### **1. Hướng dẫn dạy học**

Trong quá trình cho trẻ làm quen với tiếng Anh ở lớp 1 và lớp 2, giáo viên cần tạo ra môi trường giao tiếp, tạo cơ hội cho học sinh được tiếp xúc với tiếng Anh càng nhiều càng tốt theo đúng quá trình tiếp thụ ngôn ngữ một cách tự nhiên. Giáo viên cũng cần phát huy vai trò chủ thể của học sinh trong quá trình học tập.

Giáo viên là người thiết kế, tổ chức và giám sát các hoạt động giao tiếp trong và sau giờ học tiếng Anh giúp học sinh làm quen với tiếng Anh. Giáo viên phối hợp cùng gia đình học sinh tận dụng các nguồn lực sẵn có trong và ngoài nhà trường (Ví dụ: Internet, Câu lạc bộ tiếng Anh, cha mẹ hướng dẫn cho con), giúp học sinh được tiếp xúc thường xuyên trong môi trường tiếng Anh. Giáo viên cung cấp ngữ liệu đầu vào phù hợp và hướng dẫn học sinh có kế hoạch luyện tập và sử dụng tiếng Anh vào mục đích giao tiếp.

Giáo viên cũng cần thiết kế các hoạt động theo đúng chu trình nghe - nói - đọc - viết, đặc biệt cho học sinh làm quen với tiếng Anh thông qua việc tập nghe tiếng Anh nhiều (cả trong và sau giờ học).

Giáo viên là người tạo cơ hội cho học sinh ở độ tuổi 6, 7 tuổi làm quen với tiếng Anh trong môi trường tiếng Anh; khuyến khích các em thử nghiệm với tiếng Anh, tự giác khám phá ý nghĩa, chức năng của hành động lời nói và rút ra các quy luật sử dụng tiếng Anh trong các tình huống giao tiếp có ý nghĩa. Đặc biệt, giáo viên không dạy học sinh kiến thức ngôn ngữ (ngữ âm, từ, cấu trúc ngữ pháp) tách rời khỏi ngữ cảnh giao tiếp và sử dụng.

Giáo viên cho phép học sinh được vận dụng trí tưởng tượng của mình thông qua nhiều nguồn tư liệu khác nhau ngoài sách giáo khoa; tạo điều kiện để các em trau dồi kiến thức, kỹ năng thông qua việc mắc lỗi và sửa lỗi, như một phương thức thu nhận kiến thức.

Giáo viên cần xác định rõ mục tiêu của từng bài học và thiết kế hoạt động có ý nghĩa, giúp học sinh có hứng thú học tập và đạt được mục tiêu học tập; dựa trên mục tiêu chung của chương trình cho từng khối lớp và mục tiêu

thể hiện cho từng kỹ năng theo nội dung cụ thể của từng bài học, xác định học sinh đã biết những gì trước khi dạy, những gì là kiến thức, kỹ năng mới.

Khi thiết kế hoạt động giao tiếp, giáo viên phải dựa vào mục tiêu, chú ý đa dạng hoạt động (hát, trò chơi, vẽ, đóng vai) để phát triển nhiều dạng tư duy, từ đó gây hứng thú cho học sinh.

## **2. Các lưu ý về kiểm tra đánh giá**

Kiểm tra đánh giá tiếng Anh cần được lồng ghép trong các hoạt động dạy - học với mục đích giúp học sinh yêu thích môn tiếng Anh và thúc đẩy chất lượng dạy và học.

Với mục đích cho học sinh làm quen tiếng Anh, các hình thức kiểm tra đánh giá cần nhẹ nhàng, thân thiện, được tiến hành ngay trong các hoạt động học tập của học sinh. Kiểm tra đánh giá có thể thông qua các bài hát, trò chơi, giúp tìm ra những khó khăn và đề xuất hướng khắc phục thông qua các hoạt động trên lớp.

## **3. Các điều kiện tổ chức và thực hiện chương trình**

### **Nhân lực**

Đảm bảo đủ số lượng giáo viên tham gia giảng dạy trong chương trình có năng lực ngoại ngữ và năng lực sư phạm phù hợp, có hiểu biết về chương trình và người học ở lứa tuổi này. Giáo viên và cán bộ quản lý cần được bồi dưỡng và tập huấn chương trình Chương trình Làm quen tiếng Anh lớp 1 và lớp 2 về chương trình, tài liệu, cách thức tổ chức triển khai và giám sát.

### **Cơ sở vật chất**

Các trường triển khai chương trình phải có phòng học rộng rãi, thoáng mát, ánh sáng phù hợp cho học sinh tiểu học lứa tuổi 6, 7 tuổi. Các phòng học có đủ trang thiết bị tối thiểu cho việc học tiếng Anh như tranh ảnh, thiết bị đa phương tiện và sĩ số học sinh trong một lớp phù hợp.

### **Điều kiện về kế hoạch dạy học**

Khi triển khai Chương trình Làm quen tiếng Anh lớp 1 và lớp 2, đơn vị quản lý giáo dục xây dựng hướng dẫn triển khai dạy học tiếng Anh cấp tiểu học cho từng năm học trong đó có các hướng dẫn cơ bản về dạy học tiếng Anh lớp 1, lớp 2 bao gồm các yêu cầu về chương trình, tài liệu, thời lượng, đội ngũ giáo viên, trang thiết bị dạy học, chế độ cho giáo viên, tình nguyện viên, giám sát, các quy định về kiểm tra, đánh giá, đảm bảo tính liên thông, liên tục, hiệu quả, đảm bảo thực hiện các mục tiêu giáo dục và nhiệm vụ giáo dục của địa phương.

Trên cơ sở hướng dẫn chuyên môn của đơn vị quản lý, các cơ sở giáo dục cần chủ động xây dựng kế hoạch dạy Tiếng Anh ở lớp 1, lớp 2 phù hợp với điều kiện và nhu cầu thực tế của từng địa phương sau khi đã đảm bảo đủ điều kiện dạy tiếng Anh cho lớp 3, lớp 4 và lớp 5.

### **Điều kiện về tài liệu dạy học**

Tài liệu dạy học cho chương trình cần phải đảm bảo thực hiện được quan điểm và nội dung yêu cầu của chương trình. Các cơ sở giáo dục lựa chọn tài liệu theo những quy định ban hành cho phù hợp với điều kiện và kế hoạch triển khai tại địa phương.

### **Điều kiện về học sinh**

Chỉ tổ chức cho học sinh làm quen tiếng Anh ở lớp 1, lớp 2 trên cơ sở tự nguyện của học sinh và cha mẹ học sinh; khi tổ chức cho học sinh các lớp này làm quen với tiếng Anh nhà trường phải có giải pháp tổ chức các hoạt động phù hợp cho những học sinh không tham gia.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO CHÍNH

### Tài liệu tiếng Việt

1. Đảng Cộng sản Việt Nam, Ban Chấp hành Trung ương khoá XI (2013), *Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*.
2. Thủ tướng Chính phủ (2015), *Quyết định số 404/QĐ-TTg phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông*.
3. Thủ tướng Chính phủ (2016), *Quyết định số 1981/QĐ-TTg phê duyệt Khung cơ cấu hệ thống giáo dục quốc dân*.
4. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2006), *Chương trình giáo dục phổ thông*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
5. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2002- 2017): Sách giáo khoa *Tiếng Anh*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
6. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2010), *Chương trình Tiếng Anh tiểu học* (ban hành theo Quyết định số 3321/QĐ-BGD-ĐT ngày 12 tháng 8 năm 2010).
7. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2012a), *Chương trình Giáo dục phổ thông môn Tiếng Anh thí điểm cấp trung học cơ sở* (ban hành theo Quyết định số 01/QĐ-BGD-ĐT ngày 3 tháng 1 năm 2012).
8. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2012b), *Chương trình Giáo dục phổ thông môn Tiếng Anh thí điểm cấp trung học phổ thông* (ban hành theo Quyết định số 5209/QĐ-BGD-ĐT ngày 23 tháng 11 năm 2012).
9. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2014), Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT về ban hành *Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam*.

10. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2016), Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT về sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

### **Tài liệu tiếng Anh**

1. Cameron, L. (2001). *Teaching languages to young learners*. Cambridge: Cambridge University Press.
2. Gardner, H. (1991). *The unschooled mind: How children think and how schools should teach*. New York: Basic Books.
3. Graves, K. (2008). The language curriculum: a social contextual perspective. *Language Teaching*, 41(2), 147–81.
4. Hayes, D. (2008). *Primary English language teaching in Vietnam*. Paper presented at the Primary Innovation, Regional Seminar, Bangkok.
5. Ioannou-Georgiou, S., & Pavlou, P. (2003). *Assessing young learners*. Oxford: Oxford University Press.
6. Krashen, S. (1985). *The input hypothesis: Issues and implications*. London: Longman.
7. Lightbown, P.M. and Spada, N. (2005). *How languages are learned* (4th edition). Oxford: Oxford University Press.
8. Meddings, L. & Thornbury, S. (2009). *Teaching unplugged: Dogme in English language teaching*. Peaslake, UK: Delta Publishing.
9. Moon, J. (2000). *Children learning English*. Macmillan Heinemann
10. Nation, I. S. P. & Macalister, J. (2010). *Language curriculum design*. New York & London: Routledge.
11. Nguyen, T. M. H. (2011). Primary English language education policy in Vietnam: Insights from

- implementation. *Current Issues in Language Planning*, 12(2), 225-249.
12. Piaget, J. (1926). *The language and thought of the child*. New York: Harcourt Brace & Company.
  13. Richards, J. C. (2013). Curriculum approaches in language teaching: Forward, Central, and Backward Design. *RELC Journal*, 44(1), 5- 33.
  14. Scott, W. A., & Ytreberg, L. H. (2010). *Teaching English to children*. London: Pearson Education Ltd.
  15. Vygotsky, L. (1978). Interaction Between. Learning and Development. In Gauvain & Cole (Eds) *Readings on the development of children* (pp. 34-40). New York: Scientific. American Books.
  16. Wood, D. J., Bruner, J. S., & Ross, G. (1976). The role of tutoring in problem solving. *Journal of Child Psychiatry and Psychology*, 17(2), 89-100